

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH Đ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:15/2023/QĐDS- ST

B, ngày 21 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: “Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú”

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B- TỈNH Đ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Ngọc Tuyền – Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố

B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như - Kiểm sát V.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 400/2023/TLST-VDS ngày 16 tháng 3 năm 2023 về “Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú”, theo Quyết định mở phiên họp số 475/2023/QĐST-VDS ngày 07 tháng 4 năm 2023.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Lê Văn S, sinh năm 1967

Địa chỉ: K54, khu phố 1, phường Bửu Long, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu và bản tự khai người yêu cầu giải quyết việc dân sự - ông Lê Văn S trình bày:

Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đ hiện đang thụ lý, giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 148/2021/TLST- DS ngày 14/6/2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Kim Phụng, sinh năm 1964

Địa chỉ: Tổ 12, khu Phước Thuận, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đ.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Công Thương, sinh năm 1977

Địa chỉ: L47, khu phố 7, phường Tân Phong, thành phố B, tỉnh Đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Văn V, sinh năm 1972

Bà Trần Thị H, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số 63, tổ 32, khu phố 3, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đ.

2. Ông Lê Văn S, sinh năm 1967

Bà Huỳnh Thị Thanh Thủy, sinh năm 1969

Cùng địa chỉ: K54, khu phố 1, phường Bửu Long, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đ.

Quá trình làm việc, Tòa án đã triệu tập ông Phạm Văn V, bà Trần Thị H đến Tòa án làm việc nhưng ông V, bà H vắng mặt không lý do.

Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đ đã tiến hành xác minh tại Công an phường Long Bình Tân về tình trạng cư trú của ông Phạm Văn V, bà Trần Thị H thì được Công an phường Long Bình Tân, thành phố B cho biết: "Ông Phạm Văn V, sinh năm 1972 và bà Trần Thị H, sinh năm 1982 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: Số 63, tổ 32, khu phố 3, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đ. Hiện nay ông V, bà H không còn sinh sống tại địa phương, đã bán nhà đi khỏi địa phương từ năm 2012 đến nay. Hiện nay ông V, bà H đi đâu, làm gì địa phương không nắm rõ".

Nay ông Lê Văn S yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú đối với ông Phạm Văn V, sinh năm 1972 và bà Trần Thị H, sinh năm 1982. Địa chỉ cư trú cuối cùng: Số 63, tổ 32, khu phố 3, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố B nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Ông Lê Văn S yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú đối với ông Phạm Văn V, sinh năm 1972 và bà Trần Thị H, sinh năm 1982. Địa chỉ cư trú cuối cùng: Số 63, tổ 32, khu phố 3, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đ.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 27, khoản 2 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố B.

[2] Về nội dung yêu cầu: Ông Lê Văn S yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú đối với ông Phạm Văn V và bà Trần Thị H.

Theo nội dung tại Phiếu xác minh ngày 16/3/2023, Công an phường Long Bình Tân, thành phố B xác nhận: "Ông Phạm Văn V, sinh năm 1972 và bà Trần Thị H, sinh năm 1982 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: Số 63, tổ 32, khu phố 3, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đ. Hiện nay ông V, bà H không còn sinh sống tại địa phương, đã bán nhà đi khỏi địa phương từ năm 2012 đến nay. Hiện nay ông V, bà H đi đâu, làm gì địa phương không nắm rõ".

[3] Từ những căn cứ trên, xét thấy: Ông Lê Văn S yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú đối với ông Phạm Văn V và bà Trần Thị H là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Ông Lê Văn S phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí do ông Lê Văn S đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0006845 ngày 14/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Ông Lê Văn S đã nộp đủ lệ phí.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B: Ông Lê Văn S yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú đối với ông Phạm Văn V và bà Trần Thị H là phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị chấp nhận.

Về lệ phí: Ông Lê Văn S phải chịu lệ phí theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 27, khoản 2 Điều 35, Điều 382, Điều 383, Điều 384, Điều 385, Điều 386 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 64 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Lê Văn S về việc “Thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú” đối với ông Phạm Văn V, sinh năm 1972 và bà Trần Thị H, sinh năm 1982. Địa chỉ cư trú cuối cùng: Số 63, tổ 32, khu phố 3, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đ.

Thông báo tìm kiếm ông Phạm Văn V, sinh năm 1972 và bà Trần Thị H, sinh năm 1982 vắng mặt tại nơi cư trú được đăng trên báo hàng ngày của Trung ương trong ba số liên tiếp và phát sóng trên Đài phát thanh hoặc Đài truyền hình của Trung ương ba lần trong ba ngày liên tiếp theo quy định pháp luật.

Chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú do ông Lê Văn S chịu.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Lê Văn S phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí do ông Lê Văn S đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0006845 ngày 14/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Ông Lê Văn S đã nộp đủ lệ phí.

Ông Lê Văn S được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được tổng đạt, niêm yết hợp lệ. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đ;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

- Viện kiểm sát nhân dân (2);
- Chi cục THADS TP B;
- Các đương sự;
- Lưu.

Lê Ngọc Tuyên